TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NĐ** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2022/HNGĐ-ST
Ngày 30 – 6 – 2022
V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NĐ, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Vương Hoàng Hào.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Anh Thơ;

2. Bà Phạm Thị Kim Quy;

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Thị Thu Trang – Thư ký Tòa án Tòa án nhân dân huyện NĐ, tỉnh Nghệ An.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện NĐ, tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà*:** Ông Đặng Trường Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện NĐ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 80/2022/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 4 năm 2022 về "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2022/QĐST-HNGĐ ngày 27/5/2022 và quyết định hoãn phiên tòa số: 09/2022/QĐST-HNGĐ ngày 13/6/2022, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Hoài P. Sinh năm 1989.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khối Hồ Sơn, thị trấn NĐ, huyện NĐ, tỉnh Nghệ An.

Chỗ ở hiện nay: Khối Bắc Thung, thị trấn NĐ, huyện NĐ, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt, có đơn xét xử vắng mặt.

- *Bị đơn:* Anh Thái Bá K. Sinh năm 1982.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khối Hồ Sơn, thị trấn NĐ, huyện NĐ, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện về việc ly hôn, bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Hoài P trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị kết hôn với anh Thái Bá K vào ngày 12/12/2014, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Vân Diên (nay là UBND thị trấn NĐ), huyện NĐ, tỉnh Nghệ An. Hôn nhân trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc được 02 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình, quan điểm sống không hợp nhau và đã sống ly thân từ đầu năm 2017 đến nay không còn quan tâm, chăm sóc lẫn nhau. Nay chị thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Thái Bá K.

Về con chung: Chị và anh Khỏe có 01 con chung Thái Thục A, sinh ngày 18/6/2016. Ly hôn chị yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung và không yêu cầu anh Khỏe cấp dưỡng.

Về tài sản chung và khoản nợ chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Thái Bá Khỏa đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án nên không có ý kiến trình bày về các nội dung liên quan trong vụ án.

Kết quả xác minh về tình trạng hôn nhân của chị Nguyễn Thị Hoài P và anh Thái Bá K tại nơi cư trú thì được biết: Anh Khỏe và chị Phương kết hôn vào năm 2014. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống tại nhà anh Khỏe tại khối Hồ Sơn, thị trấn NĐ, huyện NĐ, tỉnh Nghệ An được một thời gian thì sau đó chị Phương cùng con gái về nhà mẹ đẻ của chị Phương tại khối Bắc Thung, thị trấn NĐ sinh sống. Tình trạng hôn nhân giữa hai vợ chồng có mâu thuẫn. Còn nguyên nhân cụ thể thì không nắm được. Hai vợ chồng có 01 con chung hiện đang sinh sống cùng chị Phương. Anh Khỏe có đăng ký thường trú tại thị trấn NĐ nhưng không đến Tòa án giải quyết vụ án.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện NĐ, tỉnh Nghệ An phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Thẩm quyền Tòa án thụ lý, xác định quan hệ tranh chấp, tống đạt văn bản tố tụng đúng quy định. Trong quá trình điều tra thu thập chứng cứ Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của đương sự: Nguyên đơn chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại Điều 70, 71 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn không chấp hành đúng quy định tại Điều 70, 72 Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc Tòa án đưa vụ án ra xét xử là đúng trình tự, thủ tục tố tụng.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 28, 35 Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 56, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình, xử:

Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Hoài P được ly hôn với anh Thái Bá K.

Về nuôi con chung: Giao con chung là Thái Thục A, sinh ngày 18/6/2016 cho chị Nguyễn Thị Hoài P được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi con trưởng thành. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Thái Bá K do chị Phương không yêu cầu.

Về tài sản chung và nợ chung: Nguyên đơn không yêu cầu giải quyết, bị đơn không có ý kiến nên đề nghị không xem xét.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị Hoài P phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Hoài P yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn, nuôi con chung với anh Thái Bá K có địa chỉ thường trú tại thị trấn NĐ, huyện NĐ, tỉnh Nghệ An. Đây là tranh chấp hôn nhân gia đình về "Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn" thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện NĐ theo quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về việc nguyên đơn chị Nguyễn Thị Hoài P vắng mặt nhưng đã có đơn xin xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt là đúng quy định tại Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về việc vắng mặt của bị đơn: Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Thái Bá K đã được tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng vắng mặt. Tại phiên tòa, anh Khỏe tiếp tục vắng mặt lần thứ 2 nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt anh là đúng quy định tại Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Hoài P và anh Thái Bá K tự nguyện đăng ký kết hôn vào ngày 12/12/2014 tại UBND xã Vân Diên, (nay là thị trấn NĐ) huyện NĐ, tỉnh Nghệ An theo giấy chứng nhận kết hôn số 111, quyển số 01/2013. Đây là hôn nhân hợp pháp, đúng quy định, được pháp luật bảo vệ, phát sinh quyền và nghĩa vụ của vợ chồng.

Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống với nhau được khoảng thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình, quan điểm sống, vợ chồng không chia sẻ, không thông cảm cho nhau. Mẫu thuẫn trầm trọng nên chị Phương và anh Khỏe đã ly thân nhau, không còn quan tâm, chăm sóc, chia sẻ, yêu thương nhau. Chị Phương yêu cầu ly hôn. Về phía anh Khỏe đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng anh không tham gia giải quyết vụ án điều đó thể hiện anh từ bỏ các quyền và nghĩa vụ của mình, không có ý thức hòa giải đoàn tụ vợ chồng

Anh Khỏe và chị Phương không thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của vợ chồng theo quy định tại Điều 19 của Luật Hôn nhân và gia đình. Hôn nhân giữa

hai người đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, căn cứ Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình, cần chấp nhận yêu cầu, cho chị Nguyễn Thị Hoài P được ly hôn với anh Thái Bá K.

[3] Về con chung: Chị Nguyễn Thị Hoài P và anh Thái Bá K có 01 con chung là Thái Thục A, sinh ngày 18/6/2016. Ly hôn, chị Phương có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung đến tuổi trưởng thành. Còn anh Khỏe không có ý kiến trình bày. Hội đồng xét xử thấy rằng: Cháu Thục Anh đã sinh sống cùng chị Phương từ nhỏ đến nay. Hiện tại cuộc sống, sức khỏe của cháu đang ổn định. Để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của cháu cần tiếp tục giao con chung cho chị Phương trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng là phù hợp, đúng đắn và cần thiết.

Đối với yêu cầu cấp dưỡng nuôi con: Khoản 2 Điều 82 Luật Hôn nhân và gia đình thì "*Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con*". Tuy nhiên, do chị Nguyễn Thị Hoài P không yêu cầu cấp dưỡng cho con nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Thái Bá K. Trường hợp chị Phương có đơn yêu cầu cấp dưỡng thì Tòa án sẽ thụ lý giải quyết bằng một vụ án khác.

Anh Thái Bá K có quyền nghĩa vụ chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Trường hợp chị Phương nuôi con không đảm bảo quyền, lợi ích của con mà có căn cứ chứng minh thì anh Khỏe có quyền làm đơn thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn. Trường hợp anh Khỏe lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì chị Phương có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con.

[4] Về tài sản chung và các khoản nợ chung: Chị Phương không yêu cầu Tòa án giải quyết. Bị đơn anh Khỏe không có ý kiến gì nên Hội đồng xét xử không xem xét. Trường hợp anh Khỏe và chị Phương có yêu cầu thì có quyền khởi kiện giải quyết bằng một vụ án khác.

[5] Về án phí: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Hoài P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn theo quy định của pháp luật.

[6] Các đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa về việc giải quyết toàn bộ vụ án là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 19, 51, 56, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình; các Điều 28, 35, 39, 227, 147, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5

Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Hoài P.

1. Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Hoài P được ly hôn với anh Thái Bá K.

2. Về con chung: Giao con chung Thái Thục A, sinh ngày 18/6/2016 cho chị Nguyễn Thị Hoài P được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi con trưởng thành. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Thái Bá K do chị Phương không yêu cầu. Trường hợp chị Phương có đơn yêu cầu cấp dưỡng thì Tòa án sẽ xem xét thụ lý giải quyết bằng một vụ án khác.

Anh Thái Bá K có quyền đi lại thăm nom và chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

Trường hợp chị Phương là người trực tiếp nuôi con chung không đảm bảo quyền, lợi ích của con mà anh Khỏe có căn cứ chứng minh thì có quyền yêu cầu Tòa án xem xét, thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

Trường hợp anh Khỏe lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì chị Phương có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Hoài P phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0004609 ngày 15 tháng 4 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện NĐ, tỉnh Nghệ An. (Chị Phương đã nộp đủ tiền án phí).

4. Về quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Thị Hoài P và anh Thái Bá K đều vắng mặt, có quyền kháng cáo đến Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện NĐ;
- Chi cục THADS huyện NĐ;
- UBND TT NĐ,
- Lưu HSVA; VPTA

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vương Hoàng Hào